

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-GDDT

Hà Đông, ngày tháng năm 2024

V/v thống nhất danh mục các khoản thu và mức thu đối với dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo tại các cơ sở giáo dục công lập năm học 2024-2025

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- Trung tâm GDNN - GDTX quận;
- Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS công lập trên địa bàn quận.

Căn cứ Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND thành phố Hà Nội quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo tại cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập (không bao gồm các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao) của thành phố Hà Nội;

Căn cứ văn bản số 2367/UBND-KGVX ngày 19/7/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND Thành phố;

Căn cứ Công văn số 2120/SGDDĐT-KHTC ngày 26/6/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2024-2025.

Căn cứ văn bản số 2999/SGDDĐT-KHTC ngày 29/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn tăng cường công tác quản lý thu chi năm học 2024-2025.

Căn cứ Tờ trình số 03/TTrLN: GDĐT-TCKH ngày 18/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Tài chính - Kế hoạch quận đề nghị thống nhất danh mục các khoản thu và mức thu đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo tại các cơ sở giáo dục công lập quận Hà Đông năm học 2024-2025. Ủy ban nhân dân Quận yêu cầu Thủ trưởng các phòng ban, đơn vị triển khai thực hiện một số nội dung sau:

1. Ủy ban nhân dân quận Hà Đông thống nhất danh mục các khoản thu và mức thu đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo tại các cơ sở giáo dục công lập quận Hà Đông năm học 2024-2025.

(Quy định chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

2. Giao trách nhiệm cho các đơn vị

a. Phòng Giáo dục và Đào tạo quận

- Phê duyệt kế hoạch thực hiện giảng dạy các hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa đối với các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn quận (phê duyệt nội dung, thời gian giảng dạy... theo phân cấp quản lý về giáo dục).

- Tham mưu UBND quận tổng hợp báo cáo và đánh giá tình hình thực hiện các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo của các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn quận báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội trước ngày 30 tháng 10 hàng năm.

- Phối hợp Phòng Tài chính - Kế hoạch kiểm tra, đôn đốc các trường trong việc quản lý và thu, chi theo quy định.

b. Phòng Tài chính Kế hoạch quận

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, hướng dẫn các trường thực hiện thu, chi, quản lý, thanh quyết toán nguồn thu theo quy định. Kiểm tra thường xuyên việc thực hiện công tác quản lý, thu, chi tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn quận.

c. Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS công lập trên địa bàn quận

- Thực hiện tổ chức thu các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục theo đúng quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 2, Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND thành phố Hà Nội.

- Thực hiện quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục theo đúng quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 2, Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND thành phố Hà Nội.

- Thực hiện đăng ký hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa theo quy định tại Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

Ủy ban nhân dân quận yêu cầu thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTQU, HĐND, UBND quận;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Chiến

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC KHOẢN THU VÀ MỨC THU DỊCH VỤ HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG
GIÁO DỤC TẠI CÁC TRƯỜNG MẦM NON, TIỂU HỌC VÀ THCS TRÊN ĐỊA BÀN
QUẬN HÀ ĐÔNG NĂM HỌC 2024-2025

(Kèm theo Văn bản số: UBND-GDDT ngày /9/2024 của UBND quận Hà Đông)

STT	Danh mục dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục	Mức trần	Ghi chú
1	Dịch vụ phục vụ bán trú.		
1.1	Dịch vụ tiền ăn của học sinh	35.000 đồng/học sinh/ngày đối với bữa trưa; 20.000 đồng/học sinh/ngày đối với bữa sáng	
1.2	Dịch vụ chăm sóc bán trú	235.000 đồng /học sinh/tháng	
1.3	Dịch vụ trang thiết bị phục vụ bán trú (công cụ, dụng cụ, vật dụng dùng chung và đồ dùng cá nhân phục vụ cho dịch vụ bán trú)	- Mầm non: 200.000 đồng/học sinh/năm học - Tiểu học, Trung học cơ sở 133.000 đồng/học sinh/ năm học	
2	Dịch vụ học 2 buổi/ngày (đối với cấp Trung học cơ sở)	235.000 đồng/học sinh/tháng	
3	Dịch vụ nước uống học sinh.	16.000 đồng/học sinh/tháng	
4	Dịch vụ giáo dục ngoài giờ (chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục ngoài giờ chính khoá theo quy định của pháp luật).		
4.1	Dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng ngoài giờ (bao gồm dịch vụ trông giữ trước và sau giờ học chính khoá, không bao gồm tiền ăn).	12.000 đồng/học sinh/giờ	1 giờ= 60 phút
4.2	Dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng ngoài giờ (bao gồm dịch vụ trông giữ trong các ngày nghỉ, không bao gồm tiền ăn).	96.000 đồng/học sinh/ngày	1 ngày = 8 giờ
4.3	Dịch vụ hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khoá (do các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trực tiếp thực hiện).		1 giờ dạy = thời gian giáo viên thực tế giảng dạy trên lớp theo quy định (cấp học mầm non là giờ dạy, cấp học phổ thông là tiết dạy)
4.3.1	Dịch vụ hoạt động giáo dục kỹ năng sống (do các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trực tiếp thực hiện).	15.000 đồng/học sinh/giờ dạy	

4.3.2	<i>Dịch vụ hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khoá, bồi dưỡng bổ sung kiến thức các môn văn hóa (do các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trực tiếp thực hiện).</i>	15.000 đồng/học sinh/giờ dạy	
5	Dịch vụ đưa đón trẻ, học sinh	10.000 đồng/học sinh/km	Đưa đón bằng xe ô tô